

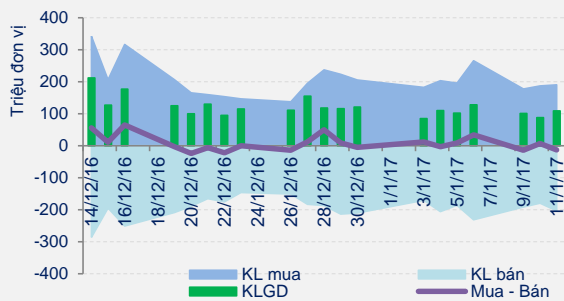
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/1/2017

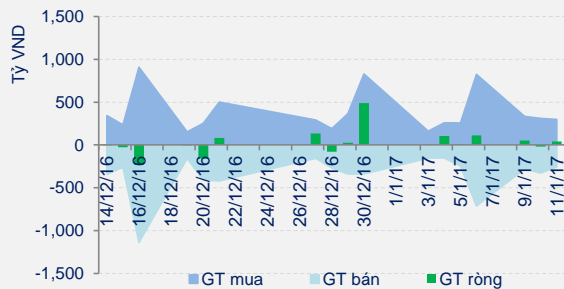
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	687.16	83.49
% Thay đổi	↑ 0.89%	↑ 0.52%
KLGD (CP)	108,594,261	23,360,300
GTGD (tỷ đồng)	2,419.18	283.91
Tổng cung (CP)	203,882,990	52,625,400
Tổng cầu (CP)	190,115,820	40,510,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,999,150	282,147
KL mua (CP)	7,874,530	488,700
GT mua (tỷ đồng)	298.85	5.53
GT bán (tỷ đồng)	257.53	2.62
GT ròng (tỷ đồng)	41.32	2.91

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.02%	10.8	2.1	2.2%
Công nghiệp	↑ 0.40%	19.9	3.9	24.0%
Dầu khí	↑ 0.46%	13.6	0.7	1.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.41%	20.4	3.8	5.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.78%	26.3	3.0	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.06%	18.9	6.5	10.1%
Ngân hàng	↑ 1.64%	14.1	1.8	11.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.35%	10.6	2.1	24.2%
Tài chính	↑ 0.18%	27.8	2.9	18.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.67%	18.4	2.4	1.5%
VN - Index	↑ 0.89%	17.2	4.1	96.8%
HNX - Index	↑ 0.52%	10.4	1.5	3.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch tích cực của thị trường với mức tăng điểm khá tốt. Kết phiên, VN-Index tăng 6,09 điểm (0,89%) lên 687,16 điểm; HNX-Index tăng 0,43 điểm (0,52%) lên 83,49 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 2.568 tỷ đồng tương ứng với khối lượng đạt 132 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 586 tỷ đồng. HSG có giao dịch thỏa thuận lớn với gần 5 triệu cổ phiếu, giá trị đạt 269 tỷ đồng. Độ rộng thị trường vẫn ở mức trung bình với 238 mã tăng, 112 mã giảm, 224 mã giữ. Hàng loạt cổ phiếu lớn tăng điểm trong phiên hôm nay đã là những trụ cột chính giúp thị trường tăng điểm như SAB (+2,7%), CTG (+4,7%), BID (+3,1%), VNM (+0,7%), GAS (+0,7%), ACB (+2,9%), VCG (+1,4%). Ở chiều ngược lại, vẫn có những cổ phiếu lớn giảm điểm nhưng mức giảm không lớn, tiêu biểu như MSN (-0,6%), DPM (-0,7%), SHB (-2,1%). Nhóm cổ phiếu cao su với PHR, DPR, TRC và nhóm cổ phiếu xây dựng, bất động sản với ROS, HBC, CTD, VCG, VNE cũng thu hút dòng tiền khá tốt trong phiên, giúp giao dịch trên thị trường trở nên sôi động và các cổ phiếu này đều tăng điểm khá tốt. CDO tiếp tục diễn biến tiêu cực khi giảm sàn phiên thứ 26 liên tiếp và vẫn còn dư bán sàn hơn 4 triệu cổ phiếu. DHM giảm sàn phiên thứ 11 liên tiếp, nhưng tình hình là khả quan hơn khi dư mua với giá sàn còn gần 200 nghìn cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay và đã vượt qua mốc kháng cự 685 điểm (đỉnh phiên 9/1), nên chúng tôi nghiêng về xu hướng trong 2 phiên cuối tuần của chỉ số là tích cực. Và trong phiên giao dịch ngày mai, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến vùng kháng cự trong khoảng 690-692 điểm (đỉnh năm 2016) và hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 681 điểm. Tuy nhiên áp lực bán cũng sẽ gia tăng trong các phiên tới khi VN-Index thử thách vùng kháng cự mạnh 690-692 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi cổ phiếu giá cao, lưu ý duy trì tỷ trọng cổ phiếu phù hợp và tránh sử dụng margin trong giai đoạn này khi sắp đến kỳ nghỉ lễ dài.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm xuống sắc đỏ trong khoảng thời gian gian sau khi kết thúc phiên ATO, với mức thấp nhất phiên tại 680,85 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

11/1/2017

Sau đó, chỉ số bật phá lên sắc xanh, với đà tăng mạnh dần về chiều, đóng cửa ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 6,09 điểm (0,89%) lên mức 687,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 5.500 đồng, CTG tăng 800 đồng, BID tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, LGC giảm 1.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong khoảng 45 phút đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất phiên tại 82,75 điểm. Sau đó, chỉ số tăng điểm lên sắc xanh với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, với mức đỉnh trong phiên tại 83,67 điểm vào gần cuối phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,43 điểm (0,52%) lên 83,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, VCG tăng 200 đồng, TV2 tăng 13.900 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 41 tỷ đồng tương ứng với 875 nghìn cổ phiếu. VNM là mã được mua ròng nhiều nhất với 20 tỷ đồng tương ứng với 158 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SAB với 17,8 tỷ đồng tương ứng với 86 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 12,2 tỷ đồng tương ứng với 319 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 2,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 207 nghìn cổ phiếu. TFC là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 270 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SIC với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 82 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VE1 là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 190 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kiểm soát lạm phát năm 2017 sẽ gặp rất nhiều áp lực

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ cho rằng, việc thực hiện nhiệm vụ điều hành giá, kiểm soát lạm phát sẽ gặp rất nhiều áp lực, khó khăn hơn năm 2016.

Samsung muốn rót thêm 2,5 tỷ USD vào Bắc Ninh

Samsung muốn nâng tổng vốn đầu tư tại Bắc Ninh lên 6,5 tỷ USD và chuyển từ dự án công nghệ cao sang quy mô lớn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm tốt trong phiên hôm nay, tạo thành cây nến xanh lớn rất bullish. Nền tín hiệu ngắn hạn tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 681 điểm (MA5) và vùng kháng cự trong khoảng 690-692 điểm (đỉnh thị trường 2016). Tín hiệu trung hạn duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 671 điểm (MA20). VN-Index đang trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 672 điểm (MA100). Chúng tôi dự đoán trong phiên tới VN-Index nhiều khả năng tăng điểm để hướng tới vùng đỉnh của năm 2016 trong khoảng 690-692 điểm, nếu điều chỉnh xảy ra thì 681 điểm là hỗ trợ gần nhất của chỉ số.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 4 liên tiếp, nền tín hiệu ngắn hạn của chỉ số được duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 82,5 điểm (MA5) và kháng cự gần nhất tại 86 điểm (đỉnh phiên 20/10). Tín hiệu trung hạn tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 80,5 điểm (MA50). HNX-Index đang trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 82,5 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm trong phiên tới để hướng đến mốc kháng cự 86 điểm, nếu kịch bản tiêu cực xảy ra thì mốc hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 82,5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tại thời điểm 14 giờ 50 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,52 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 30.000 đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 11/1, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.166 đồng, giảm 1 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 2,35 USD tương ứng 0,2% lên mức 1.187,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,05 điểm tương ứng 0,05% lên 102,06 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0551 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2161 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 115,94 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,17 USD tương ứng 0,32% lên 53,81 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,16 USD tương ứng 0,31% lên 50,98 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết phiên giao dịch ngày 10/1, Chỉ số Dow Jones giảm 31,85 điểm tương ứng 0,16% xuống 19.855,53 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 20 điểm tương ứng 0,36% lên 5.551,82 điểm; chỉ số S&P 500 đứng yên ở mức 2.268,9 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	32.6	1.6%	30	40	3 tháng	Đang mở

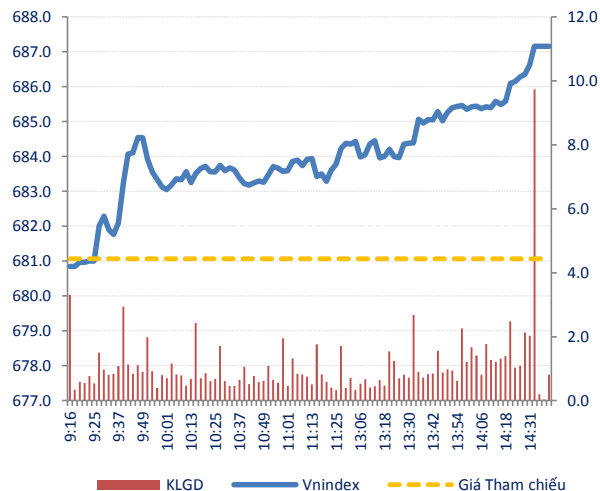
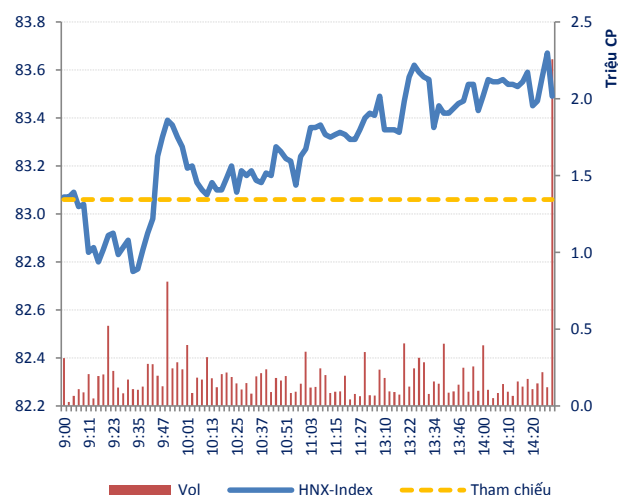
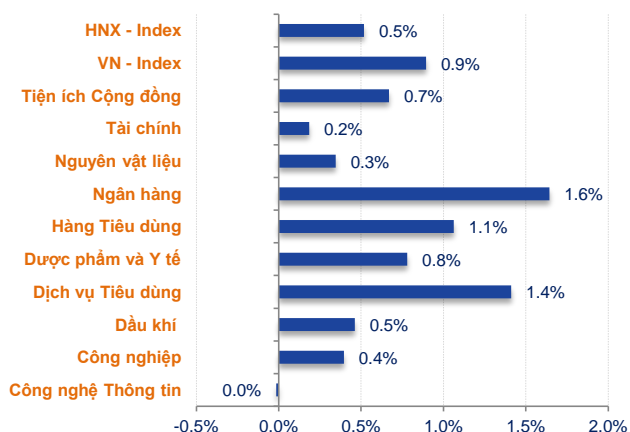
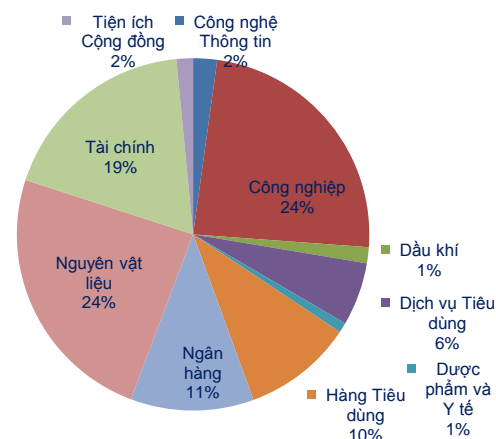
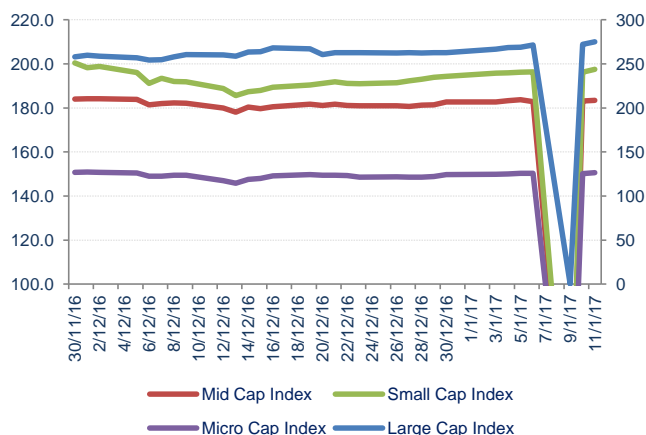
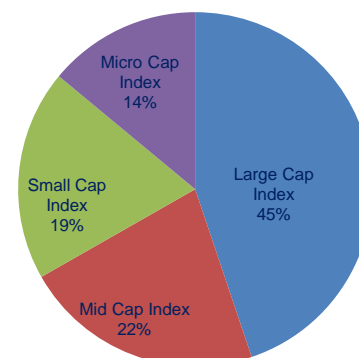
Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	912,000	DXG	422,150
2	CDO	494,000	CII	371,380
3	GTN	402,320	VCB	318,530
4	STB	351,860	NT2	198,440
5	SCR	186,200	SSI	172,380

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TFC	270,200	VE1	190,000
2	SIC	82,300	VNR	30,000
3	PVS	16,000	HVA	22,672
4	PGS	10,500	THS	11,300
5	BVS	10,300	NTP	3,436

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
BID	16.10	16.60	↑ 3.11%	7,592,910
DAH	7.49	8.01	↑ 6.94%	7,154,920
HSG	51.00	51.80	↑ 1.57%	6,046,610
ITA	4.10	4.09	↓ -0.24%	5,966,500
HAG	5.22	5.18	↓ -0.77%	5,129,570

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	4.80	4.70	↓ -2.08%	2,443,203
KDM	14.00	15.40	↑ 10.00%	1,726,800
VNR	21.90	21.90	→ 0.00%	1,535,600
VCG	14.40	14.60	↑ 1.39%	1,531,230
ACB	21.00	21.60	↑ 2.86%	1,447,461

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	5.58	5.97	0.39	↑ 6.99%
CCI	10.75	11.50	0.75	↑ 6.98%
TAC	76.00	81.30	5.30	↑ 6.97%
DAH	7.49	8.01	0.52	↑ 6.94%
TYA	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KDM	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
SAP	11.10	12.20	1.10	↑ 9.91%
KMT	8.30	9.10	0.80	↑ 9.64%
NDF	2.10	2.30	0.20	↑ 9.52%
SMT	19.90	21.70	1.80	↑ 9.05%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CDO	5.87	5.46	-0.41	↓ -6.98%
ATG	3.45	3.21	-0.24	↓ -6.96%
DHM	5.05	4.70	-0.35	↓ -6.93%
HID	21.40	19.95	-1.45	↓ -6.78%
RIC	9.65	9.00	-0.65	↓ -6.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SAF	59.30	53.40	-5.90	↓ -9.95%
AMV	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
TH1	10.40	9.40	-1.00	↓ -9.62%
SIC	17.80	16.10	-1.70	↓ -9.55%
DPS	2.10	1.90	-0.20	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	7,592,910	15.1%	1,884	8.8	1.3
DAH	7,154,920	5.2%	526	15.2	0.8
HSG	6,046,610	41.1%	7,637	6.8	2.5
ITA	5,966,500	0.3%	29	139.3	0.4
HAG	5,129,570	-8.4%	(1,851)	-	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,443,203	7.4%	838	5.6	0.4
KDM	1,726,800	8.1%	540	28.5	1.4
VNR	1,535,600	8.4%	1,703	12.9	1.1
VCG	1,531,230	5.5%	906	16.1	1.1
ACB	1,447,461	8.8%	1,189	18.2	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	↑ 7.0%	6.3%	683	8.7	0.6
CCI	↑ 7.0%	10.1%	1,471	7.8	0.8
TAC	↑ 7.0%	15.8%	3,858	21.1	3.2
DAH	↑ 6.9%	5.2%	526	15.2	0.8
TYA	↑ 6.9%	19.1%	2,566	4.5	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KDM	↑ 10.0%	8.1%	540	28.5	1.4
SAP	↑ 9.9%	-6.8%	(499)	-	1.7
KMT	↑ 9.6%	4.8%	576	15.8	0.8
NDF	↑ 9.5%	-4.3%	(453)	-	0.2
SMT	↑ 9.0%	20.5%	2,980	7.3	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	912,000	11.0%	1,727	10.2	1.1
CDO	494,000	13.1%	1,264	4.3	0.5
GTN	402,320	1.4%	146	122.7	1.7
STB	351,860	-0.3%	(34)	-	0.7
SCR	186,200	6.0%	832	10.3	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TFC	270,200	23.2%	3,003	2.4	0.4
SIC	82,300	9.4%	967	16.6	1.5
PVS	16,000	8.9%	2,366	7.4	0.8
PGS	10,500	23.5%	4,832	3.3	0.8
BVS	10,300	6.9%	1,411	11.6	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	184,331	43.1%	6,521	19.5	9.0
VCB	138,334	14.3%	1,875	20.5	2.9
SAB	134,669	28.1%	6,335	33.2	10.1
GAS	115,566	11.7%	2,618	23.1	2.9
VIC	113,421	4.6%	731	58.8	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	21,295	8.8%	1,189	18.2	1.5
PVS	7,862	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,434	51.6%	11,233	11.0	4.9
VCG	6,449	5.5%	906	16.1	1.1
NTP	5,697	22.5%	5,240	14.6	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	4.36	-7.1%	(1,032)	-	0.5
TMT	3.52	13.1%	1,494	9.8	1.3
HAG	3.48	-8.4%	(1,851)	-	0.3
SVT	3.10	2.0%	229	52.4	1.0
LSS	2.85	7.1%	1,635	7.8	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	6.68	3.6%	439	4.8	0.2
HKB	4.35	3.0%	384	5.2	0.2
VCG	2.84	5.5%	906	16.1	1.1
BPC	2.68	18.3%	4,251	4.9	0.8
SCJ	2.67	1.3%	177	11.9	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
